

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2018/QĐDS-ST

Ngày: 15-3-2018

V/v: “*Yêu cầu công nhận thuận
tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Triều - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Châu Sơn Ca - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Ông Lê Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con theo Quyết định mở phiên họp số: 29/2018/QĐPH-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Chí C, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Bà Trương Thị Cẩm H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H tự nguyện chung sống với nhau năm 2000 đến năm 2004 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau giấy chứng nhận kết hôn số 20/2004 quyển 01 ngày 21 tháng 01 năm 2004, nên hôn nhân của ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H cùng xác định vợ chồng chung sống đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau. Mặc

dù vợ chồng cố gắng khắc phục những mâu thuẫn trong cuộc sống để vợ chồng tiếp tục chung sống nhưng vẫn không thành. Do cuộc sống chung của vợ chồng không còn hạnh phúc, nên ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, nên áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H.

- Về quyền nuôi con chung: Trong thời gian chung sống ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H có bốn người con chung tên Lê Thị Như Y (giới tính nữ), sinh ngày 20 tháng 4 năm 2000; Lê Thị Thảo Y1 (giới tính nữ), sinh ngày 11 tháng 9 năm 2003; Lê Thị Kiều Y2 (giới tính nữ), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2005 và Lê Thị Nhã Y3 (giới tính nữ), sinh ngày 04 tháng 02 năm 2008, con chung hiện đang do ông Lê Chí C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H thỏa thuận giao con chung cho ông Lê Chí C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Chí C không yêu cầu bà Trương Thị Cẩm H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H tự thỏa thuận với nhau về người nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000đ, bà Trương Thị Cẩm H tự nguyện chịu toàn bộ, bà H đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ được chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 67; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H.
2. Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Chí C và bà Trương Thị Cẩm H: Giao bốn người con chung tên Lê Thị Như Y (giới tính nữ), sinh ngày 20 tháng 4 năm 2000; Lê Thị Thảo Y1 (giới tính nữ), sinh ngày 11 tháng 9 năm 2003; Lê Thị Kiều Y2 (giới tính nữ), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2005 và Lê Thị Nhã Y3 (giới tính nữ), sinh ngày 04 tháng 02 năm 2008 cho ông Lê Chí C trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thị Cẩm H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.
3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà Trương Thị Cẩm H tự nguyện chịu toàn bộ, bà H đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006908 ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- UBND xã T, huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Triều